TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **205**/2023/HS-ST
Ngày: 30-10-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Lương Khoa**.

2. Ông **Lê Tịnh Thới**.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Đinh Thị Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Bà **Võ Thị Thúy** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 209/2023/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

VŨ THANH DUY, sinh năm: 2002, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, x̃ X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Thanh P, sinh năm 1974 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Tại quyết định số 02/2023/QĐ-TA ngày 08-02-2023, Tòa án nhân dân huyện Xuân lộc, tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; ngày 15-5-2023, Tòa án nhân dân huyện Xuân lộc ban hành Quyết định số 01/QĐ-TA hủy bỏ Quyết định số 02/2023/QĐ-TA ngày 08-02-2023, do đối tượng bị xử lý theo pháp luật hình sự; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 46/QĐ-CSĐTNMT ngày 23-5-2023, tạm đình chỉ thi hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **23-5-2023** đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Ngọc Hải S1, sinh năm: 2001. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
2. Anh Huỳnh Nhì B, sinh năm: 2002. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.
3. Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 21-10-2006. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.
4. Chị Lê Thị Phương T1, sinh ngày 28-9-2008. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.
5. Anh Lê Đình T2, sinh năm: 2004. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
6. Anh Nguyễn Đình Thế D, sinh năm: 2000. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.
7. Anh Đỗ Quốc H, sinh năm: 1975. *(Vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 08-01-2023, Công an xã X kiểm tra phát hiện tại phòng số 01, nhà nghỉ H2 thuộc ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai bị cáo Vũ Thanh D1, Huỳnh Nhì B, Trần Ngọc H1 S1 sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến hành thu giữ 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa, ống hút nhựa bên trong có chứa tinh thể màu nâu, Vũ Thanh D1, Huỳnh Nhì B, Trần Ngọc H1 S1 khai là ma túy. Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 07-01-2023, bị cáo Vũ Thanh D1 cùng Nguyễn Đình Thế D đến thuê phòng số 01, nhà nghỉ H2 thuộc ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo mang theo 01 tép ma túy đá và Nguyễn Đình Thế D mang theo 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Khi vào phòng nghỉ số 01, Nguyễn Đình T3 Dinh lấy dụng cụ sử dụng ma túy ra, bị cáo bỏ ma túy vào rồi cùng nhau sử dụng. Bị cáo nhắn tin cho Huỳnh Nhì B và Trần Ngọc H1 S1 đến sử dụng ma túy chung. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày Huỳnh Nhì B và Trần Ngọc H1 S1 đến phòng nghỉ số 01 nhà nghỉ H2, cả 2 cùng sử dụng ma túy, một lúc sau rồi đi về nhà.

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08-01-2023, Nguyễn Đình T3 Dinh đến phòng nghỉ của bị cáo lấy 01 gói ma túy mang theo đổ vào dụng cụ sử dụng ma túy rồi cùng nhau sử dụng. Vào thời gian này tại phòng nghỉ số 04 nhà nghỉ H2 có anh Lê Đình T2, chị Lê Thị Phương T1, sinh năm 2008, chị Nguyễn Thi Kim T, sinh năm 2006 và anh Trần Ngọc H1 S1 thuê ở. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày chị Lê Thị Phương T1 và chị Nguyễn Thi Kim T nhắn tin qua mesenger cho bị cáo: "Cho em qua chơi với", bị cáo nói: "Sợ S1 với T2 biết không hay" nên không đồng ý, chị Nguyễn Thi Kim T

nói: "Không kể lại cho S1 với T2 nghe là được"; bị cáo trả lời: "Mày thích thì tự qua mà chơi". Rồi chị Lê Thi Phương T1 và chị Nguyễn Thi Kim T đi vào phòng nghỉ số 01. Bị cáo đưa ma túy và dụng cụ cho chị Lê Thi Phương T1 và chị Nguyễn Thi Kim T cùng sử dụng, khoảng 20 phút thì về lại phòng nghỉ số 04. Đến chiều tối hôm đó, bị cáo cùng với Nguyễn Đình Thế D, Huỳnh Nhì B, Trần Ngọc Hải S1, Lê Đình T2, Lê Thi Phương T1 và Nguyễn Thi Kim T cùng đi uống rượu đến 21 giờ cùng ngày, Lê Đình T2, Lê Thi Phương T1 và Nguyễn Thi Kim T về phòng số 04, còn bị cáo, Huỳnh Nhì B, Trần Ngọc Hải S1 đến phòng số 01. Khoảng 15 phút sau Nguyễn Đình Thế D mang đến 01 gói ma túy, đổ vào dụng cụ sử dụng có sẵn trong phòng. Bị cáo, Huỳnh Nhì B, Trần Ngọc H1 S1 cùng nhau sử dụng hết. Khi sử dụng hết ma túy trong nỏ, Trần Ngọc H1 S1 đi về phòng số 4, bị cáo đem dụng cụ sử dụng ma túy có gắn nỏ thủy tinh và ống hút vứt vào bồn cầu của phòng nghỉ, khoảng sau 30 phút thì Công an xã X đến kiểm tra phát hiện, lập biên bản sự việc và mời các đối tượng trên về làm việc.

* Tại Bản kết luận giám định số **102/KL-KTHS** ngày 18-01-2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Bên trong ống thủy tinh (bị bể một đầu) và đoạn ống nhựa gắn nắp nhựa hình tròn có tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định vì đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

*** Vật chứng vụ án thu giữ:**

01 ống thủy tinh bị bể một đầu và 01 ống hút nhựa gắn trên một nắp nhựa thu giữ tại bồn cầu phòng số 01, nhà nghỉ H2, được niêm phong ký hiệu (M);

Bản cáo trạng số **212/CT-VKSXL** ngày 09-10-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Vũ Thanh Duy về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b, c, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vũ Thanh D1 khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b, c, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Thanh D1.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng các điểm a, b, c, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Thanh D1 từ **08 năm 6 tháng** đến **09 năm** tù;

* Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì được niêm phong số 102/KL-KTHS ngày 18-01-2023, của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đ.

* Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Huỳnh Nhì B trình bày: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07-01-2023, bị cáo rủ anh đến phòng số 01, nhà nghỉ H2 sử dụng ma túy, anh đồng ý và cùng với Trần Ngọc H1 S1 đến sử dụng ma túy. Ngày 08-01-2023, anh tiếp tục cùng sử dụng ma túy chung với bị cáo và Trần Ngọc H1 S1;

- Anh Trần Ngọc Hải S1 trình bày: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07-01-2023, bị cáo rủ anh đến phòng số 01, nhà nghỉ H2 sử dụng ma túy, anh đồng ý và cùng với Huỳnh Nhì B đến sử dụng ma túy. Ngày 08-01-2023, anh tiếp tục cùng sử dụng ma túy chung với bị cáo và Huỳnh Nhì B;

- Chị Lê Thị Phương T1 trình bày: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08-01-2023, chị hỏi xin và bị cáo đồng ý, chị với chị Nguyễn Thị Kim T đến phòng số 01, nhà nghỉ H2 cùng sử dụng ma túy một lần;

- Chị Nguyễn Thị Kim T trình bày: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08-01-2023, chị hỏi xin và bị cáo đồng ý, chị với chị Lê Thị Phương T1 đến phòng số 01, nhà nghỉ H2 cùng sử dụng ma túy một lần;

- Anh Đỗ Quốc H trình bày: Anh là người quản lý Nhà nghỉ H2, bị cáo đến thuê phòng số 01 ở trọ, việc bị cáo tổ chức cho các đối tượng sử dụng ma túy anh không biết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vũ Thanh D1 khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 08-01-2023, tại phòng số 01, nhà nghỉ H2 thuộc ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Công an xã X kiểm tra phát hiện Vũ Thanh D1, Huỳnh Nhì B, Trần Ngọc H1 S1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xét nghiệm tất cả đều dương tính chất ma túy, loại Methamphetamine. Ngoài ra Vũ Thanh D1 còn khai nhận: Vào ngày 07-01-2023, Vũ Thanh D1 và Nguyễn Đình Thế D đã sử dụng ma túy và rủ Huỳnh Nhì B, Trần Ngọc H1 S1 đến cùng tham gia; vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08-01-2023, bị cáo có cho chị Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 21-10-2006 và Lê Thị Phương T1, sinh ngày 28-9-2008, sử dụng ma túy tại phòng số

1, nhà nghỉ H2. Kết quả giám định: Bên trong ống thủy tinh, bị bể một đầu và đoạn ống nhựa gắn nắp nhựa tròn có tìm thấy chất ma túy. Loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

Xét nghiệm nhanh Vũ Thanh D1, anh Huỳnh Nhì B, anh Trần Ngọc Hải S1, chị Nguyễn Thị Kim T và chị Lê Thị Phương T1, kết quả tất cả dương tính ma túy, loại Methamphetamine. Do đĩ, cĩ đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Thanh D1 phạm tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo Điều 255 Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là cĩ căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt*:

Vào ngày 07 và ngày 08-01-2023, bị cáo và Nguyễn Đình Thế D đã chuẩn bị dụng cụ và ma túy sử dụng và rủ anh Huỳnh Nhì B, Trần Ngọc H1 S1 cùng sử dụng; với cho chị Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 21-10-2006 (đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi) và Lê Thị Phương T1, sinh ngày 28-9-2008 (đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi) sử dụng, là thuộc trường hợp: "Phạm tội 02 lần trở lên", "Đối với 02 người trở lên" và "Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi", nên bị xét xử tại các điểm a, b, c, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cũng xem xét cho bị cáo trong khi quyết định hình phạt.

[5] Đối với anh Huỳnh Nhì B, anh Trần Ngọc Hải S1, chị Lê Thị Phương T1 và chị Nguyễn Thị Kim T không tham gia bàn bạc và không biết bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Huỳnh Nhì B, anh Trần Ngọc Hải S1, chị Lê Thị Phương T1 và chị Nguyễn Thị Kim T, cơ quan Công an huyện X đã xử phạt hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Đối với Nguyễn Đình Thế D, Công an huyện X đã ra Quyết định truy tìm người số: 07/QĐ-TT-KTMT ngày 02-7-2023, đến nay vẫn chưa có kết quả, nên tiếp tục truy tìm, xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Đối với đối tượng tên T4 đã bán ma túy cho Vũ Thanh D1 tại thành phố L, tỉnh Đồng Nai, chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Công an huyện X tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[8] Đối với anh Đỗ Quốc H là người quản lý nhà nghỉ H2 việc bị cáo thuê phòng để tổ chức sử dụng ma túy anh không biết, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[9] *Về vật chứng:*

- 01 (Một) phong bì được niêm phong số **102/KL-KTHS** ngày 18-01-2023, của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đ, là dụng cụ bị cáo sử dụng trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

[10] *Về án phí:*

Bị cáo Vũ Thanh D1 phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng các điểm a, b, c, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thanh D1 phạm tội*: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: Vũ Thanh D1 **12** *(Mười hai)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày **23-5-2023**;

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì được niêm phong số **102/KL-KTHS** ngày 18-01-2023, của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đ.

Đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **10-10-2023.**

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Vũ Thanh D1 phải nộp **200.000** *(Hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:
- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo; Đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Anh Dũng